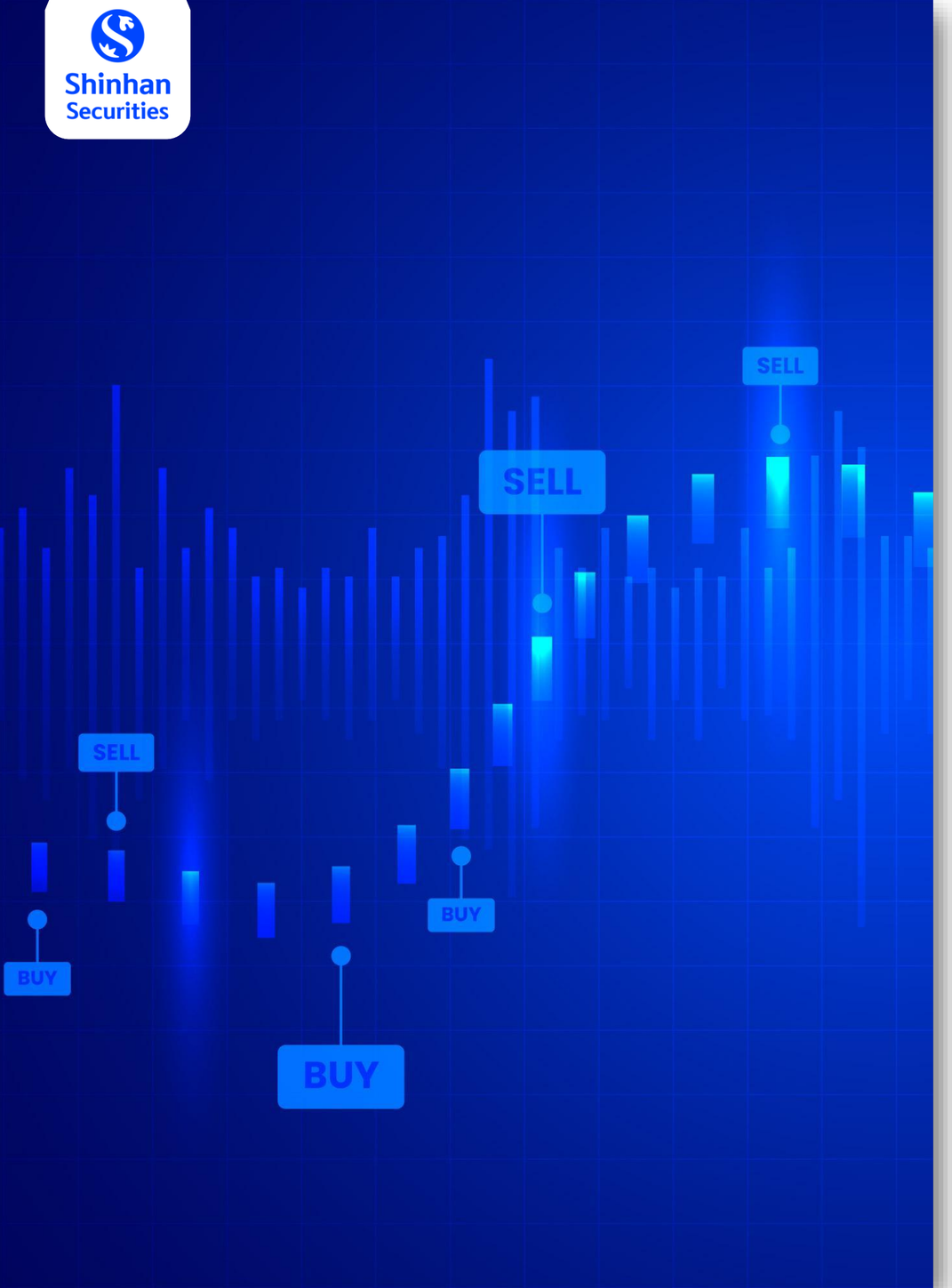


MORNING CALL

31/12/2024

“Phân hóa”

Dầu thô tăng trở lại vì dự báo thời tiết lạnh. **Hợp đồng tương lai dầu thô WTI tăng lên trên 71 USD/thùng trong phiên giao dịch thưa thớt trước kỳ nghỉ lễ,** tiến gần mức cao nhất trong bảy tuần, khi các nhà giao dịch tập trung vào dữ liệu kinh tế sắp tới từ Mỹ và Trung Quốc để đánh giá nhu cầu từ hai quốc gia tiêu thụ dầu hàng đầu thế giới. Các chỉ số chứng khoán Mỹ đã giằng co trong suốt thời gian của phiên giao dịch, có lúc Dow Jones “bốc hơi” hơn 700 điểm. Theo giới phân tích, không có nguyên nhân cụ thể nào dẫn tới phiên giảm điểm này, và khối lượng cổ phiếu được giao dịch trên các sàn chứng khoán ở Mỹ giảm xuống mức thấp do nhiều nhà giao dịch nghỉ lễ.

Thanh khoản sụt giảm – Nhiều nhóm ngành hụt hơi. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,272.02 (-3.12 điểm, -0.09%) với thanh khoản thấp so với trung bình 20 phiên. Các nhóm ngành chủ yếu giảm điểm trong khi nhóm ngân hàng và nhóm cổ phiếu trụ nỗ lực cân bằng. Khối ngoại mua ròng 351 tỷ đồng. Trong xu hướng ngắn hạn, VN-Index đang quay về cản 1280 điểm với lực cầu vẫn được xem là ổn định. Trong kịch bản tích cực, thị trường cần lực cầu đủ mạnh hơn để có thể trở về kháng cự 1300.

Chiến lược giao dịch: **Nhà đầu tư quan sát xem phản ứng của chỉ số tại gần vùng kháng cự 1,280 – 1,300 vì đây là vùng áp lực chốt lời nhiều. Nếu chỉ số có vượt cũng chưa vội mua mới mà cần đợi những phiên điều chỉnh để giải ngân sẽ an toàn hơn.**

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Nguyễn Thảo
☎ (84-28) 6299 8004
✉ thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam
☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Chứng khoán thế giới ngày 31/12/2024

Dầu thô tăng trở lại vì dự báo thời tiết lạnh

- Lúc đóng cửa vào phiên giao dịch thứ 2, chỉ số Dow Jones giảm 418.48 điểm, tương đương giảm 0.97%, còn 42,573.73 điểm. Chỉ số S&P 500 mất 1.07%, còn 5,906.94 điểm. Chỉ số Nasdaq sụt 1.19%, còn 19,486.78 điểm. Các chỉ số đã giằng co trong suốt thời gian của phiên giao dịch, có lúc Dow Jones "bốc hơi" hơn 700 điểm. Theo giới phân tích, không có nguyên nhân cụ thể nào dẫn tới phiên giảm điểm này, và khối lượng cổ phiếu được giao dịch trên các sàn chứng khoán ở Mỹ giảm xuống mức thấp do nhiều nhà giao dịch nghỉ lễ.
- Thị trường chứng khoán châu Âu đóng cửa giảm vào thứ Hai, với chỉ số Stoxx 50 giảm gần 1% và Stoxx 600 giảm khoảng 0.5%. Hầu hết các ngành đều kết thúc trong sắc đỏ, dẫn đầu là cổ phiếu công nghệ, công nghiệp, và truyền thông, trong khi cổ phiếu dầu khí ghi nhận mức tăng.
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 383 điểm, tương đương gần 1%, kết thúc ở mức 39,894 vào ngày giao dịch cuối cùng của năm 2024, chấm dứt chuỗi hai ngày tăng điểm, do một số nhà đầu tư chốt lời sau khi chỉ số này đạt đỉnh trong 5 tháng vào tuần trước. Các nhà đầu tư dường như lo lắng khi không tìm thấy lý do rõ ràng để Nikkei vượt qua ngưỡng 40.000.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI tăng lên trên 71 USD/thùng trong phiên giao dịch thưa thớt trước kỳ nghỉ lễ, tiến gần mức cao nhất trong bảy tuần, khi các nhà giao dịch tập trung vào dữ liệu kinh tế sắp tới từ Mỹ và Trung Quốc để đánh giá nhu cầu từ hai quốc gia tiêu thụ dầu hàng đầu thế giới.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,272	-0.24%	1.72%	12.58%
S&P 500 Index	5,907	-1.07%	-2.08%	23.84%
Dow Jones Index	42,574	-0.97%	-5.20%	12.96%
GP 100	8,121	-0.35%	-2.01%	5.01%
Nikkei 225	39,895	-0.96%	2.06%	19.53%
SHCOMP Index	3,407	0.21%	2.43%	14.53%
STOXX 600	505	-0.46%	-1.06%	5.40%
KOSPI Index	2,399	-0.22%	-2.24%	-10.13%
Hang Seng	20,041	-0.24%	3.18%	17.56%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	74	0.50%	1.95%	-3.48%
WTI	71	0.54%	4.96%	-0.39%
Gasoline	198	0.92%	1.68%	-6.01%
Natural gas	4	-1.19%	15.64%	54.69%
Coal	125	-0.36%	-11.98%	-14.92%
Gold	2,610	0.14%	-1.10%	26.52%
China HRC	3,472	0.03%	-1.84%	-14.86%
Steel rebar	3,295	0.24%	-0.75%	-18.44%
BDI index	997	0.30%	-23.19%	-52.37%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	108	-0.11%	2.15%	6.59%
USD/VND	25,485	-0.01%	-0.44%	-4.78%
EUR/USD	1	0.04%	-0.83%	-5.74%
USD/JPY	156	0.26%	-4.37%	-9.94%
USD/CNY	7	-0.04%	-0.34%	-2.73%
USD/GPB	1	-0.05%	0.78%	1.36%
USD/KRW	1,472	-0.07%	-4.61%	-12.49%
USD/AUD	2	-0.07%	4.01%	9.44%
USD/CAD	1	0.03%	-2.11%	-7.74%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Chứng khoán Việt Nam ngày 31/12/2024

Thanh khoản sụt giảm – Nhiều nhóm ngành hụt hơi

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng/Giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,272.02	14.90	-3.12	-0.24	416	9,955
HNX INDEX	228.14	16.58	-0.99	-0.43	42	686

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	-0.3	1.1	40.1	1.4	255.5	4.0	130,344.8
Bảo hiểm	-0.5	7.2	26.1	26.1	16.7	1.7	51,392.7
Bất động sản	-0.1	-0.4	-7.4	-7.4	13.5	1.2	684,182.3
Công nghệ Thông tin	0.7	4.2	75.2	75.2	34.9	6.8	240,470.2
Dầu khí	-1.0	-3.6	3.6	3.6	21.8	2.4	61,711.0
Dịch vụ tài chính	-0.5	2.0	7.7	7.7	21.9	1.8	195,209.7
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.4	-0.7	-3.2	-3.2	15.0	1.8	290,005.7
Du lịch và Giải trí	-1.4	0.6	33.4	33.4	n.a	34.3	128,909.4
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.8	1.5	11.2	11.2	15.4	1.8	145,300.9
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.7	3.4	18.8	18.8	16.5	2.0	62,049.7
Hóa chất	-0.5	0.0	30.1	30.1	27.4	2.1	231,774.2
Ngân hàng	-0.2	3.0	21.4	21.4	10.5	1.7	2,134,571.9
Ô tô và phụ tùng	-1.4	0.7	-1.3	-1.3	17.4	1.2	14,429.6
Tài nguyên Cơ bản	-0.4	1.0	2.5	2.5	34.6	1.5	220,076.4
Thực phẩm và đồ uống	-0.3	-0.3	0.4	0.4	25.0	2.7	433,557.0
Truyền thông	-0.5	63.7	48.3	48.3	49.8	1.7	3,172.2
Xây dựng và Vật liệu	0.1	4.5	0.5	0.5	25.9	1.4	126,252.4
Y tế	-0.2	2.6	15.3	15.3	15.7	2.2	39,927.8

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	12/30/2024	12/27/2024	TB 20 phiên	Xu hướng
Truyền thông	2,631.60	252	9	94	
Bất động sản	-0.9	1,840	1,857	1,974	
Du lịch và Giải trí	-5.7	157	167	182	
Ô tô và phụ tùng	-8.5	111	122	138	
Tài nguyên Cơ bả	-9.6	482	533	757	
Bảo hiểm	-12.7	28	32	60	
Dịch vụ tài chính	-13.4	1,112	1,284	1,458	
Điện, nước & xăn	-13.7	107	124	148	
Xây dựng và Vật l	-20.0	564	705	611	
Y tế	-21.8	49	62	81	
Hàng cá nhân & C	-24.5	204	270	257	
Dầu khí	-31.5	78	114	94	
Bán lẻ	-33.9	388	587	485	
Ngân hàng	-37.4	2,705	4,322	2,541	
Công nghệ Thông	-39.0	366	600	729	
Thực phẩm và đồ	-44.7	544	984	818	
Hóa chất	-46.6	361	676	696	
Hàng & Dịch vụ C	-47.3	572	1,084	764	

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Theo dấu dòng tiền "cá mập" 31/12/2024

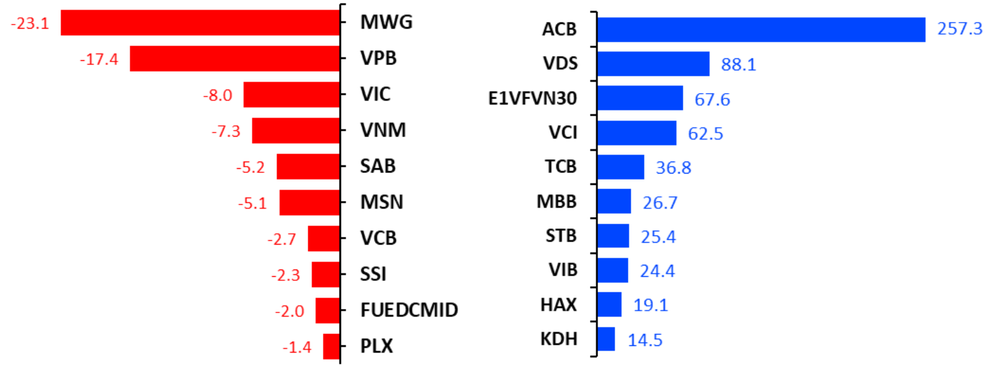
Khối ngoại tiếp tục mua ròng trong phiên gần cuối năm

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

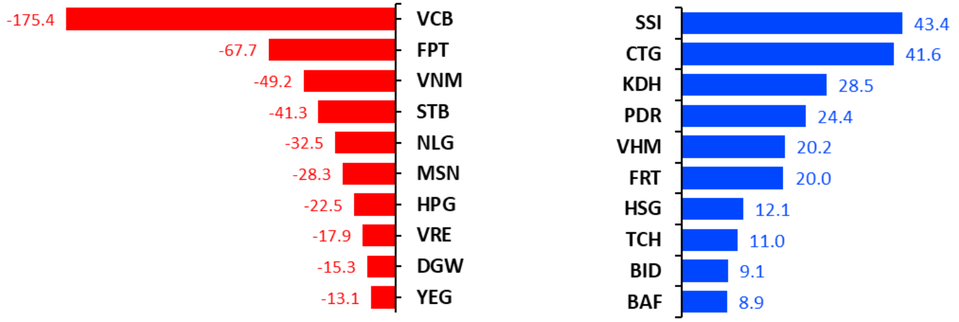
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	39	30	(125)	95
Tài nguyên Cơ bản	11	21	(18)	(2)
Truyền thông	-	(1)	5	(4)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	67	3	6	(9)
Y tế	(2)	5	(3)	(2)
Hóa chất	1	2	9	(10)
Dịch vụ tài chính	(11)	34	(48)	14
Du lịch và Giải trí	(11)	8	13	(21)
Ngân hàng	(119)	255	(74)	(181)
Xây dựng và Vật liệu	(70)	21	2	(23)
Thực phẩm và đồ uống	(29)	(15)	54	(38)
Bán lẻ	(7)	(4)	(46)	50
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(4)	4	3	(7)
Hàng cá nhân & Gia dụng	(2)	(3)	5	(2)
Công nghệ Thông tin	12	(10)	(63)	73
Ô tô và phụ tùng	(20)	21	(1)	(19)
Bảo hiểm	(1)	0	(2)	2
Dầu khí	(1)	(12)	23	(10)
Tổng cộng	**(148)**	**359**	**(263)**	**(96)**

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tin tức nổi bật 31/12/2024

TDM mua 23% vốn một công ty nước CTW, tiếp tục mở rộng hệ sinh thái cấp nước ở các tỉnh thành.

TDM báo cáo đã mua hơn 6.4 triệu cp, tương ứng 22.96% vốn CTCP Cấp thoát nước Cần Thơ (UPCoM: CTW), từ 5 nhà đầu tư với giá 30,400 đồng/cp. Tổng giá trị thương vụ khoảng 195.5 tỷ đồng, ngày kết thức đợt chào mua là 23/12/2024. **Chúng tôi đánh giá việc nâng tỷ lệ sở hữu tại CTW sẽ giúp TDM mở rộng hoạt động kinh doanh.** Ngành nước có đặc thù là mỗi tỉnh thành chỉ có một vài doanh nghiệp cấp, phân phối nước sạch và đa số đều chịu sự quản lý của UBND tỉnh, thành phố đó nên rất khó để các doanh nghiệp nước có thể mở rộng xây dựng nhà máy sang các địa phương khác. Mặt khác, suất đầu tư của các nhà máy nước sạch tăng mạnh trong các năm gần đây và thời gian thu hồi vốn rất lâu cũng là yếu tố quan trọng khiến doanh nghiệp tìm đến động lực tăng trưởng từ M&A.

PVN thông qua kế hoạch tăng vốn lên 50 ngàn tỷ của BSR, nhằm đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư cho Dự án NCMR NMLD Dung Quất

Việc tăng vốn đã được ĐHĐCĐ BSR thông qua, trên cơ sở Nghị quyết 1575/NQ-BSR ngày 23/5/2024 và Quyết định số 1978/QĐ-TTg ngày 08/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định vốn điều lệ hiện tại của BSR chưa bao gồm vốn cho Dự án NCMR NMLD Dung Quất. **Chúng tôi đánh giá việc tăng vốn điều lệ là việc cấp thiết nhằm đáp ứng nhu cầu vốn và tăng hiệu quả cho Dự án NCMR NMLD Dung Quất – dự án quan trọng được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư để nâng công suất sản xuất của nhà máy lên 171,000 thùng/ngày.** Đồng thời, dự án sẽ giúp sản phẩm của nhà máy đáp ứng tiêu chuẩn Euro V, góp phần vào sự phát triển bền vững của ngành công nghiệp lọc hóa dầu Việt Nam, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

HVN đặt kế hoạch thận trọng cho năm 2025 với lãi gần 2,200 tỷ đồng

Doanh thu hợp nhất của Vietnam Airlines ước đạt 114,741 tỷ đồng trong năm 2024, tăng 23% so với năm trước. Đặc biệt, hãng ghi nhận lợi nhuận trước thuế 7,324 tỷ đồng – mức cao nhất trong lịch sử và đánh dấu sự chấm dứt của 4 năm thua lỗ liên tiếp. Bước sang năm 2025, Vietnam Airlines đặt kế hoạch doanh thu 95,600 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 2,176 tỷ đồng, giảm lần lượt 17% và 70% so với ước tính năm 2024. **Chúng tôi đánh giá đây là kế hoạch thận trọng trong bối cảnh du lịch phục hồi và khách du lịch quốc tế đã phục hồi về mức trước dịch.**

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 31/12/2024

Xu hướng: Hồi phục

- VNINDEX đóng cửa ở mức 1,272.02 (-3.12 điểm, -0.09%) với thanh khoản thấp so với trung bình 20 phiên. Thị trường có 122 mã xanh và 298 mã đỏ. Các nhóm ngành chủ yếu giảm điểm trong khi nhóm ngân hàng và nhóm cổ phiếu trụ nỗ lực cân bằng. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là HDB LPB và FPT trong khi BID TCB và MBB đóng góp vào đà giảm của thị trường. Khối ngoại mua ròng 351 tỷ đồng.
- Kỹ thuật: Thị trường vận động giảm điểm xuyên suốt phiên với dòng tiền giao dịch ở mức thấp. Kết phiên, thị trường giảm điểm nhẹ, đóng cửa ở mức 1270 điểm. Thị trường sẽ tiếp tục trạng thái luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành cho đến khi hình thành tín hiệu rõ ràng để hình thành xu hướng mới. Trong xu hướng ngắn hạn, VN-Index đang quay về cản 1280 điểm với lực cầu vẫn được xem là ổn định. Trong kịch bản tích cực, thị trường cần lực cầu đủ mạnh hơn để có thể trở về kháng cự 1300.
- Chiến lược: Nhà đầu tư quan sát xem phản ứng của chỉ số tại gần vùng kháng cự 1,280 – 1,300 vì đây là vùng áp lực chốt lời nhiều. Nếu chỉ số có vượt cũng chưa vội mua mới mà cần đợi những phiên điều chỉnh để giải ngân sẽ an toàn hơn. Chiến lược giao dịch ngắn vẫn được ưu tiên và cần xem xét 2 ngưỡng hỗ trợ và kháng cự là 1,200 và 1,300.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tích cực vượt vùng 1,300
- Cơ sở: Thị trường được kì vọng giao dịch trong vùng 1,240-1,300
- Kém tích cực: Thị trường tiếp tục thủng hỗ trợ giảm xuống vùng 1,200 – 1,240

Danh mục cổ phiếu trading

30/12/2024 3:00 PM

ĐVT: nghìn đồng

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
TCM	Giữ	46.2	49.1	46.2	6%	0%	47.9	26	3.57%	11/22/2024	
NHA	Giữ	28.1	30.8	28.1	10%	0%	28.2	23	0.18%	11/27/2024	
DRI	Giữ	12.9	14.4	12.10	12%	-6%	12.5	8	-3.10%	12/18/2024	
HAH	Giữ	49.05	52.9	47	8%	-4%	49.2	1	0.20%	12/27/2024	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	SZC	41.7	45.7	35-38	9.59%	Giao dịch trên EMA 50 và kiểm định thành công vùng hỗ trợ 38. MACD có xu hướng cắt xuống đường tín hiệu. Nhà đầu tư có thể giải ngân một phần với SZC sau khi cổ phiếu kiểm định thành công vùng hỗ trợ giá 39. Ngoài ra nhóm khu công nghiệp sẽ được hưởng lợi tốt hơn từ sự dịch chuyển của nhiều doanh nghiệp từ Trung Quốc
2	SIP	83	88	76.00	6.02%	Đang kiểm định lại vùng hỗ trợ tương ứng EMA 50. Kháng cự mạnh tại vùng 88. Kì vọng SIP sẽ tích lũy thêm để tạo nền giá tốt thì nhịp tăng sẽ bền hơn, nhà đầu tư có thể giải ngân một phần tại nền giá thấp và chờ đợi phiên bùng nổ khối lượng để giải ngân tiếp tục . Ngoài ra nhóm khu công nghiệp sẽ được hưởng lợi tốt hơn từ sự dịch chuyển của nhiều doanh nghiệp từ Trung Quốc
3	SGP	28.4	34.7	27.5	22.18%	Giá và thanh khoản cải thiện liên tục, cổ phiếu bức quá qua nền tích lũy. Động lượng giá tốt. Canh nhịp hồi để giải ngân mua mới
4	HDG	29	32.9	30	13.45%	Giá và thanh khoản vượt nền tích lũy chặt, cần chờ đợi điều chỉnh để có thể tham gia. Ngoài ra, nhiều dự án bds của HDG đang được kỳ vọng được gỡ pháp lý, mảng điện được hỗ trợ bởi nhiều chính sách gần đây như luật điện lực sửa đổi, DPPA,…
5	IMP	47.25	57	43	20.63%	Giá và thanh khoản cải thiện liên tục, cổ phiếu bức quá qua nền tích lũy. Động lượng giá tốt. Canh nhịp hồi để giải ngân mua mới
6	GIL	20.95	25.4	22	21.24%	Giá và thanh khoản cải thiện liên tục, cổ phiếu bức quá qua nền tích lũy. Động lượng giá tốt. Canh nhịp hồi để giải ngân mua mới
7	DBC	28.1	31.25	26.9	11.21%	Dòng tiền có xu hướng đổ vào và giá cải thiện tốt. Kì vọng sẽ có nhiều hơn những phiên như vậy để chắc chắn về xu hướng tăng.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MSN	74.5	78.9	70.7	6%	-5%	78.9	9	5.91%	08/09/2024	08/22/2024	4.84%
REE	66.9	73.8	64.6	10%	-3%	68.6	17	2.54%	08/12/2024	09/04/2024	3.70%
DHC	37.4	40.8	35.8	9%	-4%	37.5	18	0.27%	08/12/2024	09/05/2024	3.08%
VGT	15.2	17.9	14.5	18%	-5%	14.5	9	-4.61%	08/23/2024	09/05/2024	-1.33%
VHC	72.7	80	71.4	10%	-2%	71.4	2	-1.79%	09/04/2024	09/06/2024	-0.14%
DPR	41.5	45.8	40.3	10%	-3%	40.3	2	-2.89%	09/04/2024	09/06/2024	-0.14%
MBS	27.2	30	25.8	10%	-5%	31.0	9	13.97%	09/12/2024	09/25/2024	2.48%
MBB	23.8	25.9	23.4	9%	-2%	25.9	14	8.82%	09/10/2024	09/30/2024	2.61%
NLG	40.9	44.6	39.6	9%	-3%	40.2	16	-1.71%	09/12/2024	10/04/2024	1.13%
PHR	57.9	63.9	58.2	10%	1%	58.2	15	0.52%	09/16/2024	10/07/2024	2.47%
POW	13	15	12.5	15%	-4%	12.6	11	-3.08%	10/01/2024	10/16/2024	-0.98%
MBS	29.9	34.5	29.3	15%	-2%	29.3	4	-2.01%	10/10/2024	10/16/2024	-0.53%
KBC	27.7	32	26.8	16%	-3%	26.8	17	-3.25%	09/27/2024	10/22/2024	-1.63%
MBB	25.5	27.7	24.75	9%	-3%	24.8	11	-2.94%	10/10/2024	10/25/2024	-2.62%
HAH	42.5	47.5	40.4	12%	-5%	47.5	16	11.76%	10/18/2024	11/11/2024	-2.73%
VHC	73.2	80.1	72.3	9%	-1%	72.3	20	-1.23%	22/10/2024	11/19/2024	-5.10%
CTD	67.2	76.0	64.5	13%	-4%	64.5	15	-4.02%	28/10/2024	11/18/2024	-3.00%
PTB	63.5	73.0	61.8	14%	-4%	61.8	3	-2.68%	14/11/2024	11/19/2024	-2.17%
HPG	25.85	27.8	25.85	8%	0%	27.8	9	7.54%	11/22/2024	12/5/2024	3.14%
NTP	65.9	72.9	64.3	11%	-2%	64.3	5	-2.43%	12/13/2024	12/19/2024	-0.63%
MWG	60.7	66.5	59.8	10%	-1%	59.8	4	-1.48%	12/16/2024	12/19/2024	-0.72%
ACB	24.8	27.3	24.8	10%	0%	24.8	0	0.00%	12/20/2024	11/22/2024	2.39%
Hiệu quả trung bình							11	**0.78%**			**0.19%**

Sự kiện nổi bật

December 2024

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
1	2 _ Chỉ số PMI sản xuất ISM của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số PMI Việt Nam	3 Số lượng cơ hội việc làm JOLTs của Mỹ tháng 10	4 Chỉ số PMI dịch vụ ISM của Mỹ tháng 11	5 Bài phát biểu của Chủ tịch Fed Powell	6 _ Bảng lương phi nông nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số niềm tin tiêu dùng Michigan sơ bộ của Mỹ tháng 12 _FTSE công bố danh mục	7
8	9	10	11 Tỷ lệ lạm phát lõi của Mỹ (hàng tháng, hàng năm) tháng 11	12 Chỉ số giá sản xuất (PPI) của Mỹ hàng tháng tháng 11	13 Vaneck công bố danh mục	14
15	16	17 Doanh số bán lẻ của Mỹ hàng tháng tháng 11	18 Giấy phép xây dựng sơ bộ của Mỹ tháng 11	19 Quyết định lãi suất của Fed _ Đáo hạn HDTL tháng 12 (VN30F2412)	20 _ Chỉ số giá PCE lõi của Mỹ hàng tháng tháng 11 _ Thu nhập cá nhân của Mỹ hàng tháng tháng 11 _ Quỹ Vaneck và FTSE thực hiện cơ cấu danh mục	21
22	23	24 Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền của Mỹ hàng tháng tháng 11	25	26	27 Công bố số liệu kinh tế Việt Nam Q4 và 2024	28
29	30	31	1	2 Công bố số liệu kinh tế vĩ mô hàng tháng (Việt Nam)	3	4

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.